

Lê H. 03. 1973



Võ Trưởng

TIẾNG NÓI CỦA HIỆU-ĐOÀN TRUNG-HỌC VÕ-TRƯỞNG-TOẢN

thứ hai - Số 10

Tháng 3 - 1973

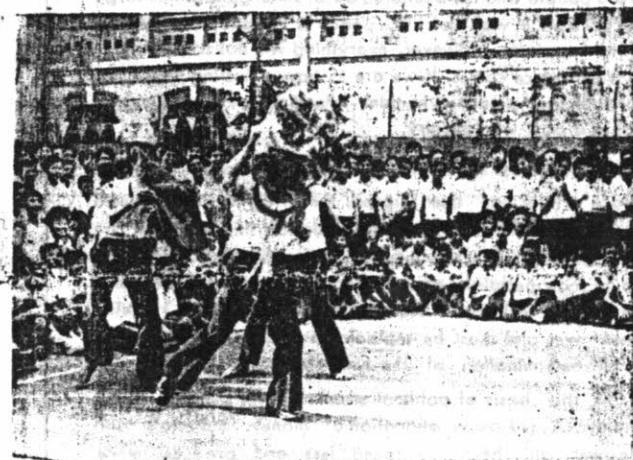
Tết và tinh thần

Trong những ngày Nguyệt-San nghỉ Tết, một biến cố lịch sử trọng đại đã xảy đến liên quan tới vận mệnh của dân tộc Việt và ảnh hưởng trực tiếp đến số phận của mỗi con người Võ-Trưởng-Toản chúng ta. Đó là Bản Hiệp-Định gồm 9 Chương 23 điều về chấm dứt chiến tranh lập lại Hòa-Bình ở Việt-Nam ký kết tại Ba-Lê ngày 27-1-1973.

Tuy Hiệp Định đã được long trọng ký kết và cuộc ngưng bắn đáng lý ra phải có hiệu lực kể từ 28-1-73 để dân tộc Việt-Nam được sung sướng tận hưởng những giây phút hòa bình mong đợi nhưng từ đó đến nay, bao nhiêu người con yêu của Tà-Quốc và đồng bào vô tội vẫn còn nối tiếp nhau gục ngã trước mũi súng của kẻ bạo tàn. Chúng ta vẫn còn sống trong khung trời vẫn vùi giông tố, lúc nào cũng có thể là nạn nhân của những cơn cuồng nộ mà kẻ nô khí xung thiên không ai khác hơn là người đồng chủng. Gần 30 năm nay, những cơn sóng gió liên tiếp nhồi lợn dân tộc ta, phá tan tất cả đèn đài mồ mả cha ông chúng ta, làm hư hỏng phong hóa của cả một dân tộc, tàn sát không nuông tay nhiều thế hệ, thế nhưng bấy giờ họ vẫn còn là những kẻ phá hoại, bởi không thể dùng sức mạnh man rợ của Thành-Cát Tư-Hãn, của Tần-Thủy-Hoàng để bắt chúng ta trong phút chốc, nhận ngược lại chủ trương và đường lối của họ.

Trong lịch sử dân tộc, trang sử đấu tranh hiện tại để bảo tồn tính tûy Quê-Gia dù có oai hùng nhưng vẫn đẫm lệ vì một vết nhơ của một nhóm người muốn làm nên lịch sử riêng biệt, muốn làm tiền phong của phong trào duy vật chủ nghĩa & phương trời này, đã khống ngần ngại xô đẩy cả một dân tộc đâm chìm trong khói lửa ngút ngàn.

(Xem tiếp trang 7)



- + Tết đã qua nhưng không khí Tết vẫn còn như phảng phất đâu đây. Đoàn múa lân lớp 12B đang làm cho không khí buổi LIÊN HOAN TẤT NIÊN thêm phần rộn ràng và cầu chúc sự may mắn đến với mọi con người VÕ-TRƯỞNG-TOẢN.
- + Góp phần xoa dịu nỗi đau đớn của anh em Thương Bệnh Bình và cả nỗi gian lao vất vả của anh em chiến sĩ nơi tiền tuyến là mối ưu tư hàng đầu của học sinh VÕ-TRƯỞNG-TOẢN vào mỗi dịp Xuân về.



KỲ THI CHUNG-KẾT GIẢI HÙNG-BIỆN ANH-NCŨ TOÀN-QUỐC

● Bài của học sinh NGUYỄN-ANH-TUẤN.
Lớp Mười Một B2,
Trung-học VÔ-TRƯỜNG-TOÀN
SAIGON

WHAT VIETNAM SHOULD DO when peace comes ?

Ladies and Gentlemen :

Recent developments on world political arena, on the battlefields as well as on the negotiation table have brought to us a truce to this long war so that no one conscious of the situation can avoid thinking of a future plan for our country when peace comes.

To a people who have suffered a war so long that it has tragically become a way of life, peace is certainly the greatest joy and happiness. However, everything will not suddenly turn rosy when peace comes. If we are to have a lasting peace, we should be well-prepared to think ahead of new problems of peace in a post-war country.

First and most important are the political problems. Now a peace treaty has been signed, the involved parties have to make sure that absolutely no violation in any form can ever take place. Effective International supervision and strong regional co-operation are needed to ensure a real peace of maximum security in every part of the country. Hostility is then over and must be replaced by mutual independence and self-determination of the two sides.

On this basis of political stability, we build a strong economy. A judicious allocation of money, materials and manpower will help to spend less and produce more. Natural resources in the mines, in the forests, and in the sea must be fully exploited. To help these projects, foreign investments should be invited on equal terms. But we have to help ourselves first. An efficient but reasonable tax system will help pay for national expenses. South Vietnam in peace will see millions of men and women working earnestly in factories, on farms and in offices.

There is also so much to be done socially that no one can afford to stand by and watch. The war has destroyed so many houses and hospitals. A special program will bring the war refugees back to normal life. There should be homes for the homeless. There should be food and love for the motherless children. Our society at peace, on the contrary, will tolerate no forms of social corruption and lawlessness. This society will be one of law and order. And this society needs thousands of good hearts, honest minds and able hands.

Our educational system will help to train such good men. More schools should be built though we have built many. New and practical subjects will teach students how to work, how to think and how to communicate with each other.

Part of this overall plan has already been carried out in time of war, but the total plan can only be effectively done in time of peace. The peace we want is not passive, temporary peace of death, but permanent lasting peace of

VIỆT-NAM SẼ LÀM GÌ khi thanh-bình trở lại?

Kính thưa Quý VI,

Nhưng biến - chuyễn mới đây trên chính - trường quốc - tế, trên mặt trận cũng như trên bàn thương - nghị đã mang lại cho ta một cuộc ngưng - bão cho cuộc chiến lâu dài này khiến không một ai quan - tâm đến tình - hình có thể tránh không nghĩ tới một chương - trình tương - lai cho xú ta khi hòa - bình trở lại.

Bối với một dân - tộc đã phải chịu - đựng một cuộc chiến tranh thật lâu đến mức cuộc chiến ấy đã thành một nếp sống bi - thảm thì hòa - bình chắc chắn là một niềm vui - sướng và hạnh - phúc lớn lao nhất. Tuy nhiên, không phải mọi sự sẽ trở thành tốt - đẹp ngay khi hòa - bình tái. Nếu như chúng ta muốn hướng hòa - bình trưởng - cửu thì chúng ta phải sẵn - sàng tiễn - liệu tới những trắc - ngại, khó - khăn mới trong một xú hậu - chiến.

Trước hết và quan - trọng hơn hết là những vấn - đề chính - trị. Giờ đây, một thỏa - ước vừa được ký - kết, những phe liên - hệ phải bão - dâm sao cho tuyệt - đối không để một vi - phạm nào xảy ra dưới bất cứ hình - thức nào. Cần phải có sự giám - sát hữu - hiệu của quốc - tế và sự hợp - tác mạnh - mẽ của từng vùng thì mới có thể bão - dâm một nền hòa - bình thực sự. Điều đó cho mọi nơi trong nước. Khi đó không còn bắn - giết nữa mà phải được thay thế bằng nền độc - lập và tự - quyết của hai phe.

Có được một căn - bản ổn - định chính - trị này thì chúng ta mới xây - dựng được một nền kinh - tế vững - mạnh. Một chương - trình phân - phối khéo - léo tài - lực, vật - lực và nhân - lực sẽ giúp ta chi - phi hối - di và sản - xuất nhiều hơn. Tài - nguyên thiên - nhiên nơi mỏ, ngoài rìa, ngoài bờ phải được tận - lực khai - thác. Để giúp thực - hiện những dự án này, ta nên mời ngoại - quốc đầu tư trên những diều - kiện công - bằng. Nhưng chúng ta cũng phải giúp mình trước. Một hệ thống thuế - khóa hữu - hiệu nhưng hợp - lý sẽ giúp trang - trải những ngân - phí quốc - gia. Nam Việt - Nam sẽ chứng kiến hàng triệu nam nữ làm việc càn - cù trong xưởng - máy, nơi nồng - trại hay trong công - sở.

Cũng có biết bao việc phải làm về phương - diện xã - hội khiến không ai bằng - quan đứng - nhìn. Chiến - tranh đã tàn - phá biết bao nhà cửa và bệnh - viện. Một chương - trình đặc - biệt sẽ đem những nạn - nhân chiến - tranh trở về cuộc sống bình - thường. Phải có nhà cho kẻ không nơi nương - náu. Phải đem cơm ăn và tình - thương lại cho những em bé mồ - côi. Xã - hội ta, trong thời bình, ngược lại sẽ không dung thứ những tệ - đoan và những tinh - trạng vô - pháp - luật. Xã - hội này phải là một xã - hội thượng - tôn luật - pháp và trật - tự. Và xã - hội này cần dồn hàng ngàn bài - nhiệt - huyết, những tri - ác chân - thành và những bàn tay nghị - lực.

Hệ - thống giáo - dục của ta sẽ góp phần huấn - luyện những công - dân tốt - này. Ta phải xây - thêm nhiều trường tuy ta đã xây - nhiều rồi. Những môn học thực - tế sẽ giúp học - sinh biết phương - pháp làm - việc, suy - luong và diễn - đạt với nhau.

Một phần chương - trình phò - quát này đã được thực - hiện ngay trong thời - chiến, nhưng toàn - thê chương - trình chỉ có

(Xem tiếp trang 7)

HÙ là một người hiền lành dễ mến, 26 tuổi đời chủ đã làm quen với quân ngũ được 5 năm dài.

Từ cái mồ dở, bộ quần áo rắn ri đến đôi giày cao cổ, nó rất xứng đáng khoác lên thân hình vạm vỡ của người chủ thương mến của tôi. Cái cắp bát đai Đài-Ấy nó không làm cho chủ trở thành kiêu-hỗn, hách dịch mà nó làm cho chủ thêm hiền hòa dễ mến. Cái cắp bát đai ấy chứng tỏ sự can đảm biết bao lần vào sinh ra tử để mang lại sự an-lành trên quê hương nhỏ bé đã luống chiến bao thế kỷ diệu kỳ dã sát. Chủ đã làm tất cả mọi bùa phật và bảo-vệ tờ quốc là bùa phật thiêng liêng cao cả đối với chủ vậy.

Tôi hối hận lại những chuỗi ngày dài thơ mộng đã trôi qua một cách nhanh chóng, vô tình. Hồi tôi còn học lớp hai lớp ba tôi không nhẽ với chủ nhiều ghê gớm! Tôi đã làm chủ khờ tăm không biết mấy vạn lòn, nhưng bây giờ nghĩ lại tôi vẫn thích và tôi chủ oán giận cái tôi của tôi là nỗi că. Tôi vẫn mong được như thế mãi. Tôi vẫn mong được nghe mãi những lời năn nỉ ngọt ngào dịu dàng của chủ mỗi lần chủ quay quay, tôi vẫn mong được chủ dẫn dắt thú, nhà hàng hoặc thăm viếng những danh lam thắng cảnh của nước nhà... Nhưng thời gian...



Thời gian vô tình miệt mài trôi qua, tôi mỗi ngày mệt mỏi, sự học đã mờ mang trĩ nǎo của tôi, tôi đã biết suy nghĩ nhiều hơn nhưng ái tôi nũng nịu chủ vẫn còn tuy đã giàm đi khá nhiều! Sự khôn lòn của tôi làm cho chủ bớt chịu chung sống và cũng khe khắt với tôi hơn về vấn đề học tập. Tuy vậy tôi vẫn cảm thấy thương chủ và còn thương nhiều hơn nữa, đến mỗi lần chủ đi hành quân là tôi buồn! Tôi phải học một mình, ngủ một mình, ch - một mình, ăn một mình! Không được quâ bành, không được đi chơi sở thú, suốt ngày buồn thiu. Rồi tôi vui mừng khôn tả đến với tôi: chủ Dũng tôi đã về, tuy báo ngày tháng đãi đầu mera nắng, lén lén với lòn tên mũi đạn mà tôi vẫn thấy chủ luôn luôn tươi cười và càng mạnh khỏe hơn lên. Thế là suốt ngày cứ quẩn quanh bên chủ, nói cười lùa miện và cái tội sưng nյu của tôi vẫn không sao mất được. Tôi không nhẽ với chủ đến nỗi có lòn me tôi đã nói:

— Tháng nào này là ghê, lòn rồi mà còn không nhẽ với chủ; mai mốt có vợ rồi không nhẽ với ai?

Mẹ tôi nói làm tôi thận đờ mờ, ấy thế mà chủ Dũng lại dứt:

— Chỉ khóc lò, có vợ rồi thì Tuất sẽ không nhẽ với vợ mà.

Câu bùn đầu của chủ làm tôi khó chịu, tôi bắt đền chủ dù mọi thứ, thế là chủ phải xuống nước n้ำ nì, chủ còn phải bắt đền quà nữa.

Năm tôi bước lên giường cửa Trung-Học, tôi đã bót dần cái tật nũng nịu tôi trả chuyên tâm tình với chủ nhiều hơn, tôi đã biết từ chỗ khi chủ mua quà cho vì tôi bết với nghiệp lính tjie chủ làm sao xài cho dù. Tôi suy nghĩ nhiều hơn, tôi tự hỏi tại sao tôi lại thương chủ nhiều

nghẹt ngào trên gác nhỏ, cây cỏ chung quanh như buông theo tôi, sự vật cũng buông. Tất cả đều nhuộm một màu buồn tê tái.

Chiều hôm đó ba tối, ông bà nội tôi cất ticc đi nhận xác chủ tôi về. Tôi gần chđ tôi được 3 ngày: ba ngày buông thảm, ba ngày đau khổ, ba ngày tôi khóc như cạn nước mắt. Những lúc nhìn hình chủ uy-nghỉ trước quan-tài dò nihil ngút khói hương, nhìn bà nội tôi ngồi trên giường khóc nầm khóc ngất, nhìn ông tôi thỉnh thoảng đưa tay lau lệ tôi lại túi thân nước mắt ôm ta.

Viết cho

MỘT NGƯỜI NĂM XUỐNG

* PHAN-PHUỐC-PHÚC (9/5)

(Giải nhất cuộc thi Văn-Chương 1972 do
Hiệu Đoàn Trung-Học Võ-trường-Toàn (tổ-chức))

Quí vây! Tôi thương chủ hơn cả ba tôi, khi hỏi bài thi tôi chỉ hỏi chủ thôi. Nhiều khi tôi hỏi chủ nhiều câu ngộ nghĩnh, vui vui, buồn buồn:

— Chủ nghỉ đèn ngày nào đó rồi chủ ra cháu, à nhưng mà chủ có ra cháu không?

Chú cười:

— Đời nǎo! Chủ vẫn ở hoà bìn chủ mà.

— Chó bộ chà hờng có vợ sao?

— Mai mốt, chúng nào thanh bình chủ mới lấy vợ.

— Ôi thế thì bây giờ chủ vẫn ở bên cháu nhỉ!

Rồi tôi cười sung sướng. Tôi so ước ngày mai này tôi sẽ là một thiên-thần mồ dở như chủ; một thiên thần biển bò, dẽ mến. Cố lẽ tôi ước ao nhiều quá! Xa xôi quá! Nhưng tôi vẫn so ước là được gần mãi bên người chủ thân yêu.

Thế rồi chiến tranh vẫn lan tràn tràn khắp nẻo đường đất nước, rồi Cộng-Sản lại ngang nhiên vượt thien sang miền Nam. Tôi lại buồn, buồn thật nhiều vì chủ Dũng phải lên đường chặn đứng cuồng vọng xâm lăng của tập đoàn miền Bắc. Ngày chủ lên đường lãnh trách nhiệm, cả nhà đều buồn, riêng chủ vẫn vui, vẫn cười vì chủ cho đó là bùa phật thiêng liêng của toàn dân miền Nam tự do này.

Ngày chủ xa vắng, tôi luôn luôn khóc cầu Trời Phật ban sự an-lành cho chủ tôi và tất cả những người con yêu của đất mẹ đang hằng say chiến đấu cho lý-tưởng của dân-tộc, chiến đấu để duy trì tinh-thần bất-khuất của dân Việt đã có từ ngàn xưa...

Thế rồi hai tuần lễ trôi qua... Bước sang ngày thứ hai của tuần lễ thứ ba, một hung-tia đèn với gia đình chúng tôi: Chủ Dũng đã theo. Hàng nghìn khuôn mặt đưa tiễn đều lộ vẻ nám xuống cho chính nghĩa. Suốt ngày hôm đó buông thương mến. Tiếng tràng hoa đủ loại dâng tôi không còn biết chi đến ăn cỗ giờ rằm khóc

Cánh nhà tôi rộp rợp suốt ba ngày, kè ra ngoài vảo lấp nấp. Suốt ba đêm tôi thức trắng, bồi dưỡng bình bóng chủ tôi qua hai người lính ăn mặc sinh tề đứng hai bên cõ quan tài. Không khí vô cùng nghiêm trang, buồn tê, chỉ có tiếng chó của đêm khuya vaang dồn hòa lẫn câu kinh, tiếng kè của ba vị sư già. Ba ngày, ba đêm tôi đỡ tang đổi đổi, thầm khấn vái cho linh hồn của chủ tôi về chầu dưới chân Phật tổ

Ba ngày song rã trôi qua, một buổi sáng tốt trời, ánh nắng nhẹ nhẹ chiếu trên nón đất bịch bạc, lòn giò nhẹ hiu hiu thôi, tôi biết rằng tôi sắp xa chủ rồi, tiếng tụng kinh của các vị sư vang lên như thúc giục vội vàng...

Tôi lặng lẽ cầm chân dung và chiếc mũ đỏ của chủ tôi đi đâu; một nhà sư cầm bát nhang nghi ngút khói theo sau, kế đến hai vị sư khác tụng kinh. Một toán lính độ mười người, quân phục chỉnh tề, đầu đội mũ đỏ, tay cầm súng đi thành hàng một hai bên chiếc quan tài được trùm đì chuyển nhấp nhàng theo tiếng nhạc buông của ba-



quán nhạc nhảy dù. Nỗi bước sau chiếc quan tài là một niềm đau chua xót của bà mẹ già, khóc lèn khóc bò dưới sự diu dô của hai người cháu, một khuôn mặt chứa đựng hàng ngàn nỗi u-sầu, thương xót

đứa con của một ông cha già sức yếu chỉ còn da bọc xương xương vào chiếc gáy trán bước

(Xem tiếp trang 6)

VỀ LÀNG

Thân ái trao về bạn hữu
Lớp 11A1 (1979—1973)

PHẠM TRỌNG HOÀNG (11A1)

Tôi chậm rãi đếm bước chân mình khua
nhé trên con đường dấp dấp dẫn về làng. Tôi
muốn kéo dài cái giây phút hồi hộp sung sướng
để tìm hiểu tâm trạng của một kè xa quê, hôm
nay có dịp trở về thăm lại làng cũ.



Ba năm rời bỏ quê hương, từ bờ mải ấm áp
đinh lén tình trẻ học là ba thế kỷ dài - ặng - ặng
đối với tôi, nó đã chậm chạp trôi trong sự mong
đợi của tôi. Thời gian xa cách như cắt đứt sự
liên lạc mật thiết giữa tôi và các người thân.
Tuy như một sợi chỉ bị đứt lâu ngày, nay
được nối lại; chiều nay tôi trở lại đây để gặp lại
thân quyến, bạn bè, để sống lại cảnh vui sướng
tột độ, những giờ khắc thiêng liêng bên lũy tre
làng cũ, để có dịp nhìn lại những gì đang còn và
đã mất sau bao tháng năm xa cách. Hình bóng
của cây đa đình làng, sân chơi làng Thượng, bến
nhé Trương Chi, hình ảnh người tôi mến thương
trước dãy hoa các cành tím tôi lên đường bao
năm về trước nay vẫn còn hay đã mất? Hình
ảnh của người cha yêu kính, người mẹ dịu hiền,
những đứa em thơ ngoan dại đang dần biến
về trong não tôi. Tất cả hình như cùng vui
bước dãy bến tôi trên con đường làng rợp
bóng tre xanh! Mỗi một bước đi tôi của tôi
sẽ là một bước đưa tôi đến gần hơn với quê
cũ. Hương lúa phả lấn trong giọng gió chiều
mùa-mác, ánh hoàng hôn sắp tắt ở chân trời
lóe lên những tia nắng vàng dịu dàng như muôn
sao trong lòng, mùng-mùng túi-túi khi sắp được
gặp lại những người thân. Sẽ được sống lại với
cha mẹ, anh em, họ-hàng, bè bạn bên mái nhà
âm-cứng, bên ngôi làng cồ-kinh với lũy tre bao
bọc. Sẽ vui tiếp một cuộc sống mới, một cuộc
sống đầy thi vị nơi hương thôn ngập lèn nần, mộc-mạc.

Giá như gốm mai nhỉ? Tuổi ấu-thơ dừng
chết đi trong tôi sao?

Hòa với nhịp bước vui, trên không-trung
đầu đây vọng lại tiếng sáo dùi nghe vui-vớt
như nhắc-nhở tâm-tư người về những kỷ
niệm đã chết dần theo thời-gian. Khói lam
chiểu từ mái tranh nhà ai đang lan tỏa trên
không, vội-vội theo hướng gió trời, tự-hỗ
như minh rồng uốn khúc.

Ô kia! Cõng lảng tôi! Đang từ xa mắt tôi dõi
trong hàng chòi gầy guộc, thân-yêu: «Làng Mỹ
Tranh, Tòng Hà-Ninh, Tỉnh Kiên-An, Bắc Việt».
Mỹ-Tranh ôi, xin chào mi!

Đất này là nơi gia-dinh, họ-hàng tôi đã sống
qua bao đời. Mở-bời đã dò biết bao trên nó? Bồi
bón cho nó mỗi một ngày một tốt, Đà ngày hôm
nay vượt mọi khó-khăn, những ngôi nhà ngôi cát
năm gian súng-sửng vươn lên như thách-thức
mọi trồi-ngã, những kho lúa chất đầy gạo, như
muôn đỗ mọi thiên tai.

Ba năm xa lìa, giờ đây ta đã trở về với mi,
số sống bên mài mài những ngày tháng đáng
sống. Hai tiếng Mỹ-Tranh, ôi sao ta nghe thương
mến là!

Gì đoàn-tụ đã diêm! Chỉ một thoáng nứa
thôi, gia-dinh tôi sẽ vui mừng biết bao khi đón
lại người thân yêu từ nơi xa trờ về, như đón
lại một con chim từ bao lâu nay lạc đàn.

Còn tôi ôi tâm-trạng tôi lúc này sao khó
diễn-tả là! Tôi nghe như có cái gì rung rức, nao-



nào trong lòng, mùng-mùng túi-túi khi sắp được
gặp lại những người thân. Sẽ được sống lại với
cha mẹ, anh em, họ-hàng, bè bạn bên mái nhà
âm-cứng, bên ngôi làng cồ-kinh với lũy tre bao
bọc. Sẽ vui tiếp một cuộc sống mới, một cuộc
sống đầy thi vị nơi hương thôn ngập lèn nần, mộc-mạc.

Xuân Quý-Sửu 1973

PHẠM TRỌNG HOÀNG (11A1)



THƠ

THIỀN ĐÀNG GÀY CÁNH

(Cho hirong hồn người nằm xuống)

Chuyển đi ấy niềm Xuân vui trước mắt
Vùng An Khê tung cánh sắt đại bàng
Kiếp chim trời gánh nặng nợ không gian
Chân trời thăm với niềm linh rực sáng.

Dường vạn dặm áo phi hành tung giò.
Anh cháu hồng le lái tổ sao trời.
Vùng trăng khuya thấp thoáng bóng đêm rơi
Vùng trước mặt men say niềm tin mới.

Thiên đường mơi muôn vì sao lấp lánh
Đường không gian với gối cánh đại bàng
Kiếp chim trời đã dứt nghiệp doc ngang
Trang quẩn sủ màu hồng thêm tươi sáng

Vùng trời đó thái dương còn ngai nâng
Chuyển bay đêm vui chiến thắng sau cung
Áo phi hành ngưng giấc mộng phủ dung
Quê hương đỗ, vẫn còn vang tiếng súng

Xin yên nêu, giáng san này vẫn đó
Bóng sao khuya chưa rạng tổ lối vè.
Kiếp chim trời trong số kiếp có lẻ
An giấc đệp, anh trở về đất mẹ.

SONG TÂM PHẠM HỮU CHÍ

TRONG GIỜ TOÁN

Người con trai bạn B
Và những giờ Toán học
Mãi dõi theo dấu ngọc
Quên bằng lối chân vẹ.

Bảng đen đầy số chữ
Mở dàn theo lá me
Lai côn thơ nứa chử
Lời giảng nào có nghe.

Kết quả chữ nói nhả
«Dzé-rô» tròn đồng khung
Tặng người em gái nhỏ
Cho lòng thêm hăng khung.

L C2 (1085)

Thứ bàn về

VĂN-ĐỀ SINH-NGỮ VÀ VĂN-HÓA NGÀY NAY

* NGÔ-HOÀNG-TRIỀU

Học sinh ngữ đê làm gì? Câu hỏi rất tầm thường và a câu trả lời cũng sẽ rất tầm thường:

1.— Học sinh ngữ vì bắt buộc, vì môn học này có trong chương trình của Bộ Giáo Dục, chiếm một hệ số khá lớn trong kỳ thi. Học sinh ngữ theo lối này là chỉ đê thi đậu, chiếm bằng cấp ngoài ra không nhằm một mục đích nào khác.



Đó là quan niệm của ta số học sinh ngày nay, vì kém sinh ngữ nên thường tự ti mặc cảm nghĩ rằng: « Học thi học chứ đến bao giờ mới nói được, gắng qua tú tài là xong »... Nhưng thực ra mục đích chính của việc học sinh ngữ không phải là thi đậu, lấy bằng cấp mà là nói và hiểu được sinh ngữ miến học. Trong chương trình và huấn thị của Bộ Giáo Dục về môn sinh ngữ & bà: Trung-Học có nói rõ: « Môn sinh ngữ ở bậc Trung-Học gúm cho học sinh nói và viết được thứ tiếng mình học, hiểu và có một cái nhìn đại cương, khái quát về ngôn ngữ, văn minh, văn hóa của một quốc gia ngõ hào mờ dần cho việc nghiên cứu, tìm hiểu sâu rộng hơn ở bậc Đại-học ». Chương trình còn qui định: « Học sinh khi tốt nghiệp bậc trung học phải thông thạo sinh ngữ chính, nói và viết được sinh ngữ phụ ». Nhưng thực tế đã thấy học sinh nói được một sinh ngữ (chỉ một sinh ngữ chính) khi học xong lớp mườihai, trừ một số con nhà giàu có tiền đi học thêm. Họ cho rằng sinh ngữ khó quá, học chỉ đê thi đậu chứ nước non gì, vì thế họ coi thường. Chính điểm này mới là lý do chính của tình trạng kém sinh ngữ của học sinh Việt-Nam ngày nay. Đinh rằng voi phương pháp giảng dạy chưa được tân tiến, chương trình thiếu sót bay chưa thích hợp hiện nay của chúng ta so với các quốc-gia khác, học sinh chúng ta có thể nói được sinh ngữ (nếu không luyện thêm), nhưng đây không phải là lý do khiến chúng ta nản chí, sao nhăng và coi thường môn sinh ngữ. Trái lại chúng ta phải cố gắng hết sức, trau dồi, được chứng nào bay cùi ứng đó trong niềm hy vọng một mai tịa khi quê hương Việt Nam thân yêu này thanh bình, tương lai việc học sinh ngữ của chúng ta sẽ sáng sủa hơn.

2.— Học sinh ngữ đê biết được tiếng trước người, Học tiếng Pháp là đê hiểu và nói được tiếng Pháp. Học tiếng Anh là đê hiểu và nói

được tiếng Anh. Học tiếng Nhật là đê hiểu và nói được tiếng Nhật v.v... Đã khái những người hiểu học sinh ngữ trả lời như thế! Nhưng hiểu và nói được đê làm gì? Trả lời câu hỏi này mới là cả một vấn đề vì phải chạm vào một thực tế phũ phàng.

Cái học nhà nho đã hỏng rồi!

Tiếng than náo nức của thi sĩ Trần-đ-Xương đã vang lên thổi thổi vượt khỏi thời gian, tiếng than tiêu bùi cho cả một náo tràng sinh ngữ của một thiểu số gồng nổi. Khi bắt đầu đỗ hộ, đê đậu đê rò dân tộc ta, bọn thực dân Pháp đã chủ trương dùng họa súng hột gà uất đài những người Việt-Nam chịu học tiếng Pháp biết tiếng Pháp để làm bồi, làm tay sai cho chúng. Đó là những thầy thông thầy kỹ, những ông phán, những cụ bà cụ ông trưởng già được thực dân cưng. Do đó, dưới thời Pháp thuộc, nhu cầu học sinh ngữ Pháp chỉ là nhu cầu được làm thầy có thông ngôn, nhu cầu làm bồi đê vinh thân phi gia bám gốc thực dân sống trên xương máu của đồng bào. Chính thiểu số người Việt-Nam vong binh này đã cùn trở bước tiến của dân tộc và làm đau khổ dân tộc rất nhiều. Lẽ dĩ nhiên, sự kiện trên không phải đúng hoàn toàn trăm phần trăm, dân tộc Việt-Nam ghen ơn và tôn sùng đời đời những nhà cách mạng Việt-Nam dùng ngày tiếng Pháp học được đê tranh đấu cho nền độc lập và tự do của gồng nổi.

★

Dân tộc Việt-Nam bắt khuất hào hùng suốt bốn ngàn năm lịch sử luôn luôn phải đương đầu với những đế quốc vĩ đại nhất thế giới, bao giờ cũng biếu hòa và chấp nhận trao đổi văn hóa, miễn là công cuộc trao đổi đó phải được diễn ra trong tình người vô vụ lợi, với mục đích nâng cao giá trị CON NGƯỜI, chứ không phải được diễn ra với mục đích dùng văn hóa nô lệ văn hóa. Bởi lẽ về quan sự, chính trị thì còn có ngày sẽ ra được, chứ bị nô lệ về văn hóa thì sẽ bị đời đời kiếp kiếp ròi tiền dẫn đến diệt chủng vì con người bị rô lê văn hóa là con người vong hồn u mê tăm tối không bao giờ nãt diện được minh.

Học sinh ngữ là thực hiện công cuộc trao đổi văn hóa giữa các dân tộc. Nhu cầu học sinh ngữ phải là nhu cầu tìm hiểu những cái hay, những kiến thức đầy tính chất nhân bản của người. Nhu cầu học sinh ngữ phải là nhu cầu tìm sự cảm thông chân thành đích thực giữa con người với con người hầu góp phần xóa bỏ hận thù đang tràn ngập địa cầu. Nhu cầu học sinh ngữ phải là nhu cầu tiêu hóa những nền văn hóa người đê bồi dưỡng văn hóa mình, đây chính là đặc tính độc đáo của dân tộc Việt (tinh thần tam giáo đồng nguyên chung to). Nếu sinh ngữ giữ đúng được vai trò như thế thì sinh ngữ mới có giá trị nhân bản đích thực chứ không phải là công cụ của

ngoại bang đê chế ngự văn hóa. Nói không trôi chảy một sinh ngữ chẳng có gì mặc cả hết bởi không trôi chảy tiếng mẹ đê mới là điều nhục nhã muôn đời. Thành ngữ biếu lộ sự khâm phục: « Người ấy nói tiếng Pháp, tiếng Mỹ nhanh như gió » sẽ chả có giá trị gì nếu sự nhanh ấy chỉ là sự nhanh biếu lộ tình trạng vong bần vong thân của một người.

Trong phép lịch sự quốc tế, khi đến một nước nào thì phải nói tiếng nước ấy đê chứng tỏ thiện chí thân thiện của mình. Học sinh ngữ là đê ra nước ngoài tìm sự thông cảm của dân tộc: bạn hữu dân tộc bạn bè mến thương dân tộc mình hơn chứ không phải học sinh ngữ chỉ với mục đích đón gió chờ người ta đến với mình đê được làm thông ngôn lành lương cao vinh thân phi gia. Đó là công việc mà mọi người Việt-Nam phải hiên rõ và thực hiện ngay từ bây giờ. Mỗi người, hãy tùy theo khả năng và sở thích của mình đê học lấy các sinh ngữ hữu ích và cần thiết cho việc phát triển quốc gia.

Đưa sinh ngữ vê vai trò nhân bản đích thực của nó là một trong những nhu cầu cấp bách nhất hiện nay của dân tộc. Các nhà giáo và nhất là giới trẻ học trò sẽ giữ phần quan trọng trong công tác tinh thần này.

Một em bé quê dù không biết những za hoa vẫn minh của đô thị, không biết tiếng Tây, tiếng Tàu hay tiếng Mỹ mà chỉ biết những con trâu này cắn cỏ, những lũy tre xanh đơn sơ mộc mạc, những hòn lúa mộng sưa, những giòng chữ Việt biếu hòa trong Quốc-Văn-Giáo-khoa-thu, cái gấp gù những cỏ, những thầy giáo lảng lanh thăm coi dụng hý sinh vẫn trở thành con người Việt-Nam bắt khuất thuở tay



quyết liệt bảo vệ quê hương và dân tộc tinh. Thà rằng không biết bắt tú một sinh ngữ nào mà được làm con người Việt-Nam còn hơn là nói được 4, 5 hay 10 sinh ngữ nhanh như gió mà trở thành vong hồn vong thân, phản bội dân tộc!

(Viết đê tặng những người thiết tha với công cuộc cải thiện việc học sinh ngữ hiện nay)

NGÔ-HOÀNG-TRIỀU

CHO... CHÍT LUÔN

Kỳ này, chiêu số giải đáp quý vị gửi zia quá nhiều. Những chiêu mà đáng lẽ Tú Sinh tưởng là rất e hờn báu, thì trái lại qđ v' trá lời cái mệt. Hết này! Trái lại những chiêu đó với Tú Sinh có vẻ dễ nuốt thì quý vị lại bị ngon. Đáng buồn!

Đặc biệt hơn hết, kỳ này lại có sự góp mặt của 2 vị nữ 'u thuộc giới' (đè, khuỷa) (tức lớp đám !). Tuy là lần đầu giao nhau vào tuổ giới (giá mù sa mua) này, 2 vị trên vẫn tỏ ra bảnh bao e xác khuôn mặt quen thuộc của giới mày râu. Đó là 2 hiện tượng đáng ngạc nhiên (hay đáng buồn không biết?). Mong quý vị cố gắng hẫu lão (phản xuất quân binh) cho.

Và có 2 điều làm Tú Sinh chú ý Lora là là giải đáp quý vị gửi zia phản nhiều đeo sa; gióng nhau. Sự kiện này có lẽ giải thích theo hai cách: một là quý vị đều là những kẻ có dâm ác vĩ đại, và sau khi thay l' các đầu óc ấy đều gặp nhau ở cùng 1 điểm sai lầm, hai là quý vị đã photocopy câu trả lời của nhau bầu nâng cao hiệu lực + đoàn kết chất chém s. Đáng náo cung đ. tới chđ bế tắc cả. Ước mong lần sau sẽ không có trường hợp vậy nữa.

Bây giờ mời quý vị nghiên cứu cách hóa giải 3 chiêu kỳ iỏi:

— **CHIẾU 1 : Cái cảng phơi cảng ướt là cục nước đà.**

— **CHIẾU 2 : Cái cảng gợt cảng lo lò.. cái lỗ.**

— **CHIẾU 3 : Điều kiện để quý vị được tha tội là quý vị phải có tội. Nếu không có tội, lấy đâu mà tha?** (cũng như điều kiện để quý vị bị mất tiền là quý vị đãi có tiền).

VÌT CHO MỘT NGƯỜI NẰM XUỐNG

(Tiếp theo trang 3)

Những người lính buồn đi chuyền. Ra đến đầu đường, tôi và ba vị sư lén chiếc xe đầu tiên. Quan tài của chú Dũng tôi được đem lên một chiếc xe vàng to lớn. Ba nội, ông nội, ba mà tội đều lên xe ấy cùng toàn linh phần nhau ngồi hai bên cõ quan tài. Đoàn quan nhãm lênh ngô trong chiếc xe GMC to lớn và những tràng hoa màu sắc được treo hai bên hành xe. Chiếc xe cuối cùng di chuyền những người đưa tiễn kè qua tay.

Tôi nghe rõ tiếng khóc của bà nội tôi và gại xem jùi với tiếng mõ, hồi chuông và tiếng tung kinh cửa nhà sư. Những âm thanh ấy vang dội làm tôi tủi lòng rơi lệ. Tay tôi nắm se chiếc mõ thiền thẩn của chú mà ngày nào tôi vẫn thích. Tôi ôm ảnh chú trong lòng mà nghe té tái, khắc khoải nhớ thương, khiến lịc uốn trào.

Đoàn xe từ từ lăn bánh, thỉnh thoảng những tờ tiền giấy được thả ra hai bên đường và đôi lúc những tiếng khóc của bà nội tôi, lời kinh kệ bị lấn át hồn đê nhuường cho tiếng máy nổ òn bo náo nhiệt ngoài đường phố.

Bởi người ai cũng có hai chuyền xe, chuyền xe đầu tiên là chuyền xe hoa vui vẻ và chuyền xe cuối cùng buồn thảm nhảm màu tang lễ, tại sao chú đánh lìa bỏ chuyền xe đầu tiên với vẻ mà lại đón nhận chuyền xe buồn rầu ???! Đây là

Riêng chiêu số thứ ba vì có lẽ không được rõ ràng lắm nên trong số gần 200 thư gửi dịp không có vị nào đáp trả đúng hoàn toàn cả. Sau khi chọn lựa, Tú Sinh xin chọn 3 vị s' u đây tương đối đáp trả đúng cả 3 câu. Mời 3 vị lên phòng thiệp Hộ sinh giải thưởng (nhờ chia cho T.S mi nhí) :

1) Đặng thị Lan Hương (7/12)

2) Tăng Khánh Chiêu (9/3)

3) Đặng Minh Hoàng (9/6)

Bây giờ mời quý vị xem thêm 6 & 3 chiêu kế tiếp :

• **CHIẾU THỨ NHẤT :**

(chiêu này Tú Sinh hỏi với tất cả lòng thành thật).

BỎ QUÝ TỰ CÁI GI NGƯỜI MUA KHÔNG DÂM XÃI MA NGƯỜI XA I THÌ KHÔNG BAO GIỜ PHẢI MUA?

• **CHIẾU THỨ NHÌ :**

Một chiếc máy bay chở quá trọng tải ổn định, dđ qđ quý tự nó có rot không?

• **CHIẾU THỨ BA :**

BỎ QUÝ TỰ RUA BỘ MÃY CHÂN?

Vì sắp sửa lâu chồng thi cử, nên kỳ này lòi v'nh T.S. có vẻ đạo mạo, hét xiu quách dđ tên dzđ! Mong quý vị thông cảm.

T. S.

Mời quý vị sau đây (dấp sém trảng 3 câu) lên văn phòng thầy Hộ sinh báo biếu:

Tú Sá — Trần Cảnh Tùng 8/1 — Cao kim Áo 7/4 — Ng. thị Lan Hương 9/1 — Trần Văn Hèn 7/5 — Nguyễn Hoanh Kudi 9/3 — Nguyễn Sơn 11B4 — Tăng Xuân Hộ 7/1.

TÚ SINH

chuyển xe đầu tiên và cũng là thu, ên xe cuối cùng trong đời của chú.

Từ ngày chôn cất chú xong, ngày nào cháu cũng đến viếng mộ chú. Chú quiết lâu bên nấm mộ chú và khán vải nguyên cũn. Chú có gang trống trên mộ chú hoa muối giờ, một lối hoa chú yêu thích, c' úc vui không? Chú đđt ba nến hương này cho linh hồn chú được ấm áp trong những đêm đđ g' lạnh lung, băng giá. N'ong nến hương, những bđg hoa muối giờ gọi ghê tái c' niềm thương rỗi nhớ của cháu đối với chú. Chú mong rằng cháu được vui với miến tiễn cảnh. Đêm đêm cháu buồn quá! Chú qui bến bến thờ chú, cháu đđt nhang, cháu khán vải cho chú và chuyển trả với cháu nhưng chỉ có tiếng mưa dâu mưa rào rực rỡ lợp đập trên mái tôn, và mùi hương trầm bốc lên ngát ngọt cồn bồng hình của chú vẫn bặt tăm, mà mỗi lần như thế cháu có biết cháu khóc thật nhiều không?

Chú Dũng! Tại sao chú ra đi, chú có biết ông bà nội sâu k'đ đên đường nào không? và cháu buồn đến mức nào không? Ai? Ai đã đẩy cháu mãi mãi xa lìa mái nhà êm ấm? Mạnh lực nào? Chiến tranh, chiến tranh! Phải chiến hồn rời! Nhưng t'đ g' tại trời cao g'ay ra cảnh tóc tang, c' v' trên đất Việt này, anh em chém giết lẫn nhau một cách đau lòng và cũng vì chiến tranh mà ôi! bài vịnh viễn mất chú Dũng thân yêu của tôi rồi! Chú đã ra đi bỏ cha già mẹ yếu b'đa cháu thơ ngày đang cầm chú. Chú đã

CHO... ĐÔI BUỒN

LÝ LUẬN VỀ VIỆC HỌC

Thầy gọi một số học sinh lên trả bài nhưng chẳng ai thuộ. Thầy bức mình:

— Tôi đã nói đi nói lại nhiều lần rồi, là các em học cho chính mình chứ không phải học cho tôi hay cho ai khác.

Cả lớp yên lặng. Bỗng nhiên Tú lè p'ep thưa với giọng rụt rè:

— Ông, thưa, thầy, vì học cho chính chúng con nên chúng con mới dám b'đi chứ nếu học cho thầy thì chắc sẽ không có vì chúng con sợ thầy lắm.

GIỜ SỬ - ĐỊA

Thầy giáo: Trò Tí, nước nào sản xuất nhiều cá nhất?

Tí: Thưa thầy, nước biển.

Cả lớp cười rầm.

PHORT TÌNH ĂNG - LÊ

Một ông āng-lê đi trên bờ sông gặp một người kêu cứu dưới nước, ông ta dừng lại hỏi:

— Sao ông là da thế?

— Tôi sắp chết chìm!

— Bộ ông iuồng là lớn rồi nồi bay sao?

THÉ LỆ VÀO PHÒNG LUẬT-SU

Một buổi sáng, bác hàng thịt hót bài xô cửa v'nh phòng ông Luật-su. Ông ta nói với luật-su rằng:

— Ông làm ơn trả tôi 1.000 đ vì con chó Berger của ông vừa đ'đp của tôi akg thịt bò

Luật sư bình tĩnh đáp:

— Ông phải đưa lại tôi 1.000 đ vì ai bước vào v'nh phòng tôi yêu cầu làm điều gì, phải đóng 2.000đ.

Bác hàng thịt: — ?!!!

anh dũng hy sinh dồn nợ nước. Sự hy sinh vì chính nghĩa của chú và của bao người con yêu của tổ quốc đã để lại trên cõi trần này bao sự tiếc thương nơi mọi người và sự căm hận sâu đậm trong lòng n'người với b'đa quỷ đđ xâm lăng. Chú nguyên rằng mai này nếu chúng còn tiếp diễn cảnh đau khổ cho quê mẹ đã non một ngàn n'ns đau khổ vì giặc l'au hung bạo, một trăm năm dài nuốt hồn với bọn giặc Tây, rđ. hơn một phần tư thế kỷ cũng lại đ'đuân khôn kh'ò, cháu sẽ nói g'ò theo chú, theo các đồng anh hùng xi thản v' nước, ngô hồn thêm một bàn tay hưu hiệu xưa duối b'đa dien cuồng kh'ò n'ns Bắc phương! Bởi người khát máu, v' tham, t'đp doan hiếu chiến, chúng đđ dày xéo qu' kh'ò hung n'ng' b'đe này biết bao năm dài.ò! Biết bao người đã dđ máu v' muôn trùng-thành với t'đ quốc thân yêu. Thế mà chúng vẫn chưa hài lòng b'đe b'đa sao? Chú muốn gì? Chú'g muốn hành hạ qu' kh'ò, d'đn tộc đ'đn chúng n'ng' n'ns? Đến bao giờ n'nsa ? ? ? !

Trời ơi! v' c'ơn mộng dien rõ mà chúng dành c'v'p mắt chú Dũng của t'đ! Chú Dũng hối l'Linh hồn của chú và của bao người nằm xuống vì chính nghĩa, có linh thiêng h'ly phu-tri cho toàn th'đ quan dân miền Nam V'etnam t'đ-do duối được b'đen Cộng-Sản v' thản ra kh'ò qu' kh'ò hung th'đn yêu này đ'đ Bắc Nam một nh'đ cùng chung chí kh'ò, b'đo v' t'đ-quốc và kiên-khết lại nh'đn hoang tàn đđ v' v' mà chiến tranh đ'đm máu đđ g'ay ra. Chú có nghe kh'ò? Có nghe cháu cầu nguyện kh'ò? ? ? ? !

Tin tức SINH HOẠT

(Tiếp theo trang 8)

KDC 4372, ngày 14-02-1973
Bộ - TĐ
LÝ - ĐỨC - QUÂN
Trung - Đoàn Trưởng
Trung Đoàn 7 Bộ - Bình

VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN LỰC V.N.C.H.
QUÂN ĐOÀN III
SƯ ĐOÀN 3 BỘ BINH
TRUNG ĐOÀN 7

Kính Gởi: Ông Hiệu - Trưởng
Trường Trung Học VÔ-TRƯỞNG-TOÀN

Thưa Ông Hiệu Trưởng.

Trước thềm năm mới, nhân-danh Trung-
Đoàn Trưởng Trung Đoàn 7 Bộ Bình, đại diện
quân-nhân các cấp, tái-gởi lời chúc nồng nhiệt
nhất của tôi tới Ông Hiệu trưởng, Quí vị Giáo-
sư và các em học sinh nhà Trường.

Trong dịp TẾT QUÝ-SỬU vừa qua, nhà
Trưởng đã yêm trợ đơn-vị chúng tôi một số
tiền để anh em chiến-sĩ ăn TẾT, Nhờ số tiền
đó, chúng tôi đã tổ chức được một cái TẾT
đầy ý-nghĩa, nói lên tinh-thần quân-dân nhất
triết gop công kiên-tạo hòa-bình, vui-
long tin-tưởng chiến đấu, dù gian-nguy
nhưng luôn luôn có những người hậu-phương
yêm-trợ ngô hầu chiến thắng Cộng-Sản đem
an-vui thanh-bình cho đất nước.

Một lần nữa, cầu-chúc Ông Hiệu-Trưởng,
Quí vị Giáo-sư và các em học sinh nhà
Trường luôn luôn mạnh tiến

Kính chào Ông Hiệu-Trưởng

lòng giáng về nhiều phương diện trong tương lai.

BẰNG TƯỞNG LỤC:

Trường nhà lại vừa nhận được một BẰNG
TƯỞNG LỤC do Chuẩn Trưởng Đô Trưởng
Saigon cấp nguyên văn sau đây:

Bộ Thành Saigon

BẰNG TƯỞNG LỤC

Cấp cho Trưởng Trung Học Vô-Trưởng-Toàn
SAIGON Lý do: Tích cực tham gia công tác gây quỹ
Cây Mùa Xuân Chiến Sĩ Qui-Siêu (1973).

Saigon, ngày 10 tháng 1 năm 1973

Bộ Trưởng Saigon

Chuẩn Trưởng Đô-Kiến-Nhiều

Tưởng cung ên nhắc lại đây là lần thứ hai
trường nhà được cấp bằng tưởng lục về lãnh
vực công tác này.

② TIN VỀ HOẠT CÁNH LỊCH SÚ «HAI BÀ TRUNG».

Nhân dịp Lễ Hai Bà Trưng vừa qua, nhằm
ngày 10-3-73, thì theo lời mời của Toà Đô Chánh
và trường Nữ Trung học Trung Vương, hơn 50
học sinh trường nhà gồm các võ sinh Dịch Võ
Đạo đã phối hợp với trường Trung Vương và
Biệt Đoàn Văn Nghệ Trung Ương để trình diễn
lại hoạt cảnh lịch sử «Hai Bà Trưng» trong dịp
Lễ tưởng niệm Hai Bà và Công thời cũng là Ngày
Phụ Nữ Việt Nam tại Công Viên Tao Đàn dưới
sự chủ tọa của Phu Nhân Tổng Thống Việt Nam
Cộng Hoà. Cuộc trình diễn thành công mỹ mãn.
đánh dấu sự hợp tác chặt chẽ giữa hai trường
lòng giáng về nhiều phương diện trong tương lai.

Trước tình thế mới

(Tiếp theo trang 1)

Làm sao chúng ta rửa sạch vết nhơ ấy?
Chỉ có máu của chúng ta mới tẩy
lai được trang sứ bị đât hiện tại.

Chỉ có tim của chúng ta mới hâm nóng
lai được tinh thần tộc, đưa quê hương về
tinh trạng trong quá khứ vàng son thời
lập quốc và kiến quốc.

Chỉ có bộ óc tinh anh của chúng ta mới
chặn đứng được cuồng vọng quá lớn, nguồn
gốc của thảm sát hôm nay.

Chỉ có đôi bàn tay nhân ái của chúng ta mới
xoa dịu được vết thương đau của xã hội bị
tàn phá bởi chiến tranh và góp phần kiến tạo
một quê hương thanh bình, thịnh vượng.

Trong niềm tin tưởng sắt son đó và
trong sự kiên định lập trường chống Cộng,
một lực lượng quý tú toàn thà giáo chức
sinh viên, học sinh Đại, Trung, Tiểu học
Công-Tử toàn quốc mệnh danh là LỰC LUÔNG
HỌC ĐƯỜNG BẢO VỆ QUỐC GIA ra đời.

Chúng ta hãy cầu chúc cho lực lượng càng
ngày càng lớn mạnh, đáp ứng được lòng
mong mỏi của toàn thể giáo chức, sinh viên,
học sinh trong khí thế đấu tranh chính trị
với Cộng Sản vào giai đoạn sắp tới và trong
việc tượng xây dựng một quốc gia Việt Nam
tự do, dân chủ, độc lập và phu cường.

Nguyệt San
VÔ-TRƯỞNG-TOÀN

Việt-Nam sẽ làm gì khi thanh-bình trở lại?

(Tiếp theo trang 2)

Life, a life of hard work for community development and national reconstruction so that those who have given their lives for the SURVIVAL of this country shall NEVER have perished without cause.

We have been tested in this war to see whether this nation can survive aggression. It is obvious that it HAS SURVIVED. There is no doubt that it CAN and it SHALL. Let us unite to get an honorable end to this war, not because we are afraid of war, neither because we are afraid of peace, but because we are firmly convinced that the cause of freedom we have been fighting for is JUST, and that in peace we can do more good for our people and our nation.

Let us be ready and vigilant to see where we are in this future plan of peace.

Will we—a brave and fearless people who have seen miseries and victories in war—face defeats in peace? Will we let this country of ours, that has fought for freedom, fall into slavery and submission?

NEVER!

Thank you for your kind attention.

NGUYỄN-ANH-TUẤN, 11B
Vo-Truong-Toan High School
11, Nguyen-Binh-Khiem,
SAIGON

thì được thực-hiện hữu-hiệu trong thời bình mà thôi. Hòa-bình mà chúng ta mong muốn không phải là thứ hòa-bình thụy-dặng, nhát-thời của chét chóc, mà phải là hòa-bình lâu dài, trường-cửu của sinh-lòn, một cuộc sống tận-tụy hy-sinh cho công-cuộc phát-triển cộng-dồng và tái-thiết quốc-gia để cho những người đã hy-sinh dời-mình cho sự tồn-tại của đất nước này sẽ không bao giờ chét vô lý-tưởng.

Chúng ta đã chịu thử thách trong cuộc chiến này để xem quốc-gia này có thể tồn-tại trước xâm-lăng hay không. Rõ-ràng là quốc-gia này đã tồn-tại. Chắc chắn quốc-gia này SẼ tồn-tại và SẼ PHẢI tồn-tại. Chúng ta hãy cùng nhau đoàn-kết để đạt lấy một sự chấm-dứt dứt-dị cho cuộc chiến này, không phải vì chúng ta sợ chiến-tranh, chẳng phải vì chúng ta e-ngại hòa-bình, mà vì chúng ta vững tin rằng lý-tưởng lý-do mà chúng ta hàng-tranh-dấu là chính-nghĩa và ràng trong hòa-bình, chúng ta có thể làm nhiều điều tốt đẹp hơn cho dân-tộc và xú-sở.

Chúng ta hãy sẵn-sàng và linh-táo để xác-dịnh vị-trí của mình trong chương-trình hòa-bình tương-lai này.

Liệu chúng ta—một dân-tộc can-dám và dũng-mạnh—đã từng ném mùi đau-khổ lòn chiến-thắng trong cuộc chiến—có phải chịu-dụng thất-bại trong hòa-bình không?

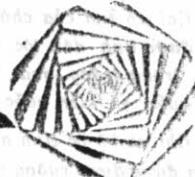
Liệu chúng ta có dâ cho xú-sở này—một xú-sở đã từng chiến-dấu cho tự-do—rơi vào vòng nô-lệ và khuất-phục không?

KHÔNG BAO GIỜ!
Xin kính chào Quí-vị.

TIN-TUC

Sinh hoa

Thiên phảng viên FNS



● TIN VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG HIỆU ĐOÀN VÀO DỊP GIÁP TẾT.

1/ Ban Báo Chí và Học tập :

a) Ám hành 2.000 tờ Nguyệt san Võ-TRƯỜNG-TOÀN số đặc biệt mùng xuân.

b) Ám hành 3.000 cuốn Giai phẩm Xuân ĐÔI MÙA Võ-trường-Toàn.

c) Tổ chức thi đua bích báo Xuân Quý Sửu dành cho tất cả các lớp ngày và đêm. Số lượng bích báo dự thi rất đông đảo và kết quả cuộc thi được công bố như sau :

● ĐỆ NHẤT CẤP :

- Giải nhất : Giao Mùa (10B4)
- Giải nhì : Vào đời (12Ba)
- Giải ba : Hoài bão (11A1)
- Giải khuyến khích : Nhịp bước (10B5)

● ĐỆ NHẤT CẤP :

- Giải nhất : Hi vọng (8/1)
- Giải nhì : Xuân cảm (9/4)
- Giải ba : Vươn lên (9/3 đêm)
- Giải khuyến khích : Xuân tròn mờ (9/1)
Uơm mờ (7/1)
Xuân hồng (6/4).

2/ Ban Văn - Nghệ :

a) Tác giả trình diễn Văn nghệ Liên Trường giữa các trường Trung học Công lập Saigon, Gia Định vào hai ngày 29 và 30-1-73 để gây quỹ Cây mùa Xuân Chiến sĩ.

b) Dự tinh trình diễn trên Đài Truyền Hình Việt Nam vào dịp giáp Tết nhưng vào phút chót, với kịch dài 50 phút của nhà văn Nhật Tiến nhan đề «Bản Bờ Vực» đã bị Đài kiêm duyệt nên bao nhiêu công phu luyện tập đều kệ như cõi sòng đồ bờ. Lỡ mất một cơ hội để Ban Văn Nghệ Võ-trường-Toàn có thể tái ngộ cùng bà con. Thời gian xin hẹn một dịp khác vậy.

3/ Ban Thể Thao :

a/ Tổ chức tranh giải bóng bàn mùng Xuân Quý Sửu và tuyển chọn tài năng mới. Kết quả ghi nhận được như sau :

● Võ dịch :

- các lớp 6 : Mai hồng Phước (6/6)
- các lớp 7 : Bồ kỵ Anh (7/1)
- các lớp 8 : Ngõ tần Tòng (8/4)
- các lớp 9 : Băng anh Dũng (9/1)
- các lớp Đệ Nhì Cấp : Nguyễn mạnh Hiệp (12B1)

● Hạng nhì :

- các lớp 6 : Quach anh Kiet (6/6)
- các lớp 7 : Nguyễn Đăng Cường (7/1)
- các lớp 8 : Bùi Minh Hoàng (8/2)
- các lớp 9 : Lưu Đức Huân (9/2)
- các lớp Đệ Nhì Cấp : Nguyễn kiền Phùng (11B3)

● Đệ nhất cấp :

- Nhất : Liên lớp Tám
- Nhì : Liên lớp Chín 1, 2, 3.

● Đệ nhì cấp :

- Nhất : lớp Mười một B3
- Nhì : lớp Mười một B1

c) Tổ chức tranh giải kéo co và dây cây giữa các lớp trong dịp Liên Hoan tất niên tại sân trường.

Kết quả :

● Kéo co :

- Nhất cấp lớp 6 và 7 : lớp 7/1
- Nhất cấp lớp 8 và 9 : lớp 9/4
- Nhất cấp lớp 11 và 12 : lớp 12B1
- Nhì cấp lớp 11 và 12 : lớp 12B2

● Dây cây :

- Nhất : lớp 12B
- Nhì : lớp 12B2

Tất cả các giải thưởng bằng hiện kim về hùng biện, báo chí, thể thao, văn nghệ đã được trao tặng cho các cá nhân và lớp xuất sắc trong dịp Liên hoan tất niên vừa qua tại trường. Trong dịp này doanh thu lũa của lớp 12B1 cũng đã gây nhiều thích thú cho khán giả và đã «thiêm xực» giải thưởng 1.000\$ của thầy Hiệu Trưởng treo trên cây trụ cao 3,3m.

4/ Ban Xã Hội :

a/ Kêu gọi mỗi bạn học sinh đóng góp 20\$ để gây quỹ Cây mùa Xuân Chiến sĩ do Cục Tâm lý Chiến và Tò Đô Chính tổ chức. Số tiền 17.000\$ quyền góp được đã được chuyển giao cho Ủy Ban Cây mùa Xuân Chiến sĩ theo biên nhận số 028498 ngày 22-1-73.

b/ Kêu gọi mỗi bạn học sinh đóng góp 10\$ để tổ chức Cây mùa Xuân cho anh em chiến sĩ Tiểu Đoàn 3/7, Sư Đoàn 5BB do trường nhà đỡ đầu. Số tiền do học sinh đóng góp cộng với số tiền do các toán học sinh lớp 9 và 10 trường nhà lợc quyền được ngoài đường phố lên tới 65.465\$ đã được chuyển giao cho Chuẩn úy Đỗ Hồng, đại diện Tiểu Đoàn 3/7 vào ngày 30-1-73 cùng với những tặng phẩm sau đây :

— 100 số Giai phẩm Xuân ĐÔI MÙA.

— 300 tờ Nguyệt san Xuân VÕ-TRƯỜNG-TOÀN.

— 800 lá thư chúc Tết do học sinh Võ-trường-Toàn viết.

— 35 chiếc khăn tay do các nữ sinh lớp đêm Võ Trường Toàn thêu tay.

c/ Thăm viếng và ủy lож anh em Thương Binhh Bình tại Tầng Y Viện Cộng - Hòa ngày 23-1-73 do Cục Tâm Lý Chiến tổ chức.

● TIN VỀ CUỘC THI HÙNG BIỆN ANH NGỮ TOÀN QUỐC LẦN THỨ 5 :

Kỳ thi chung kết Hùng biện Anh Ngữ toàn quốc lần thứ 5 do Hội Việt Mỹ và Bộ Giáo Dục tổ chức hàng năm, đã khai diễn tại sân cỏ Hội Việt Mỹ vào chiều thứ bảy 27-1-73 giờ 19 trường Trung học thuộc 4 quận khu đã lợt qua vòng bán kết. Kết quả bạn Nguyễn anh Tuấn của trường nhà đã chiếm hạng ba sau các trường Cao Thắng và Phan Chu Trinh.

Trước khi ra quân, ai nấy cũng đã đoán biết trường nhà năm nay khó đoạt được giải Võ địch lần thứ tư sau ba năm chiếm giải quán quân liên tiếp từ phi có một «phép lạ» hoặc có sự xuất sắc phi thường của cá nhân thí sinh tham dự. Cho nên kết quả về hạng ba của trường nhà chẳng những không làm ai ngạc nhiên mà còn chứng tỏ sự cố gắng liên tục của nhà trường, của các vị giáo sư hướng dẫn cũng như của cá nhân bạn Nguyễn anh Tuấn. Quá khứ vàng son và sự cố gắng liên tục để đoạt được một trong những giải xuất sắc vẫn còn là niềm hân diện chung của những con người Võ-trường-Toàn.

Những giải thưởng do bạn Nguyễn anh Tuấn mang về gồm có :

a. Một ngàn phiếu 50.000\$ do hãng Pfizer, SARL tặng.

b. Một bảng lưu niệm bằng đồng do kỹ sư Âu ngọc Hồ tặng.

c. Một cúp mạ vàng do Hội Lions tặng.

d. Một bộ Bách Khoa Tự Điều do Hội Việt Mỹ tặng.

e. Một túi xách tay do Hàng Hàng Không Pan Am tặng.

Nguyệt San VTT có lời mừng bạn Nguyễn anh Tuấn và cầu chúc bạn tiến mãi và tiến xa trên con đường học vấn.

● THU CẨM TẶ :

Đại tá Lý Đức Quân, Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 7 Bộ Binhh vừa gửi đến nhà trường một lá thư nguyên văn như sau :

(Xem tiếp trang 7)